TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 472/2024/HS-PT
Ngày 17 -6 - 2024

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:Bà Phan Thị Vân Hương.
Các Thẩm phán: Ông Trần Quang Minh;
Ông Hồ Sỹ Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai, Thẩm tra viên Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tuyến, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 134/2024/TLPT-HSngày 01 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo Lại Hồng U và Vũ Hồng Q do có kháng cáo của bị cáo, bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 615/2024/HSST ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:

1. Lại Hồng U1 **(**tên gọi khác: Đ), sinh năm 1993; giới tính: Nam; nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh N; nơi ở: Số nhà A, đường Y, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; tham gia Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông: Lại Đăng T, sinh năm 1965; con bà: Nguyễn Thị O, sinh năm 1969; anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2023; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đinh Anh T1, Công ty L, Đoàn Luật sư thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Hồng Q, sinh năm 1989; giới tính: Nam; nơi ĐKHKTT: Khu E, thị trấn K, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Số F, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; tham gia Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông: Vũ Văn T2, sinh năm 1961; con bà: Bùi Thị H, sinh năm 1962; anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1989; con: Có 01 con sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:

Ngày 10/7/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có;

Ngày 03/3/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

Ngày 11/3/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị bắt tạm giam từ ngày 28/6/2022 đến ngày 15/8/2022. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Q: Luật sư Hoàng Văn N1 và Luật sư Châu Thành N2, Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn (viết tắt TNHH) V, Đoàn luật sư thành phố H.

- Bị hại:

1. Lại Hồng U1, sinh năm 1993. Có mặt.

2. Vũ Hồng Q, sinh năm 1989. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Hồng Q cùng anh Lê Quang P và anh Nguyễn Văn S đều mở cơ sở tẩm quất tại khu vực các tuyến đường Quốc lộ ở huyện T, Hà Nội nên có quan hệ quen biết nhau.

Khoảng 03 giờ ngày 13/02/2022, Q cùng anh P và anh S ngồi uống rượu tại cơ sở tẩm quất của anh S ở số nhà A, đường G, thôn Y, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội. Trong khi uống rượu, giữa Q và anh P đã xảy ra mâu thuẫn cãi, chửi nhau và dùng chân tay đánh nhau. Do được anh S can ngăn nên Q và anh P không đánh nhau nữa mà bỏ về. Khi Q về đến cơ sở tẩm quất của mình ở số nhà F, ngõ B, đường C, xã T, huyện T, do vẫn còn bực tức với anh P nên Q vào bên trong lấy 01 con dao (dao bằng kim loại dài khoảng 35cm, bản rộng nhất 07cm) cất ở gác để chân trên xe máy rồi đi xe máy quay lại cơ sở tẩm quất của anh S để tìm đánh anh P nhưng không gặp. Q tiếp tục điều khiển xe máy đến cơ sở tẩm quất của anh P tại số nhà A, đường G, thôn Y, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội để tìm anh P. Lúc này, anh S cũng đến cơ sở tẩm quất của anh P để trả lại anh P chiếc điện thoại di động do trước đó anh P đã để quên ở cửa hàng của anh S. Khi anh S đi ra ngoài đứng hút thuốc thì gặp Lại Hồng U (sinh năm 1993; trú tại xã Đ, huyện B, tỉnh N là bạn của anh P) cùng Cao Thị A (sinh năm 2001; trú tại thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; là bạn gái của U) đi đến. Do sợ nhóm của anh P và Q sẽ tiếp tục đánh nhau nên anh S nói chuyện với U về việc trước đó anh P và Q có đánh nhau tại cơ sở của mình nhưng U không nói gì. Cùng lúc này, Q điều khiển xe máy đến đỗ trước cửa cơ sở tẩm quất của anh P thì nhìn thấy U. Q nghĩ là anh P gọi U đến nên đã gây sự, chửi và thách thức đánh nhau với U. Thấy vậy, U lấy 01 con dao bằng kim loại (dao dài 35cm, có chuôi bằng gỗ dài 14cm, bản rộng nhất 5,1cm)

để ở trên sàn nhà cạnh cửa ra vào cơ sở tẩm quất của anh P, rồi cầm dao bằng tay phải lao về phía Q. Q cũng cúi người xuống lấy con dao để trên gác chân xe máy lao về phía Uy để đánh nhau. Khi Q vừa cầm dao lao đến thì bị U dùng dao chém 01 nhát từ trên xuống dưới, trúng vào đỉnh đầu. Bị chém, Q cầm dao bằng tay trái chém lại 01 nhát từ trái sang phải trúng vào mặt U. Lúc này, U túm được mũ áo khoác của Q, trùm lên đầu của Q, lấy tay ghì đầu Quân xuống rồi tiếp tục cầm dao chém liên tiếp khoảng 05 nhát trúng vào đầu, vai của Q (trong đó có 02 nhát trúng đỉnh đầu, 01 nhát trúng vào miệng, 01 nhát trúng vào vai trái và 01 nhát trúng vào trán khu vực lông mày trái). Q túm được và giằng dao với U nên bị dao cứa vào ngón giữa tay phải. Sau đó, Q và U đều bị văng dao rơi ra ngoài, cả hai dùng tay vật, ghì cổ nhau thì được anh S, anh P và chị Cao Thị A vào can ngăn, đẩy cả hai ra. Q lấy xe máy đi về cơ sở tẩm quất của mình và được người nhà đưa đến cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đ1 từ ngày 13/02/2023 đến ngày 17/02/2023. Còn U được anh P đưa vào Bệnh viện Q1 sơ cứu khâu vết thương.

Ngày 13/02/2022, chị Nguyễn Thị N (sinh năm 1989; trú tại xã Y, huyện D, tỉnh N; là bạn gái của Vũ Hồng Q) đến Công an xã T, huyện T trình báo sự việc.

Sau khi phạm tội và bị khởi tố bị can về tội "Giết người", Lại Hồng U đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú và bị truy nã. Ngày 08/5/2023, U đến cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Sau khi xảy ra vụ án, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng và trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích của Vũ Hồng Q, Lại Hồng U và Lê Quang P. Kết quả như sau:

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vào hồi 14 giờ 50 phút ngày 13/02/2022, thể hiện:

"... Hiện trường xảy ra vụ cố ý gây thương tích là tại số nhà A, đường G, Y, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội. Số nhà A, đường G có các hướng: Hướng Đông Nam giáp số nhà A, hướng Tây Nam giáp chung cư V, hướng T giáp số nhà I, hướng Đông Bắc đường 70 tiếp giáp Thế giới di động. Số nhà 105 có 01 cửa ra vào được làm bằng kim loại dạng sắt mở ra ngoài có kích thước (348x287)cm. Qua cửa là khu để xe và phòng khách được lát bằng gạch phẳng có kích thước (711x328)cm, cách mép cửa ra vào về hướng chung cư V 517cm, cách mép tường phải (theo hướng từ trong nhà đi ra đường G) về hướng H 148cm là vị trí xảy ra vụ việc. Tại vị trí này không để lại dấu vết gì''.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 13/02/2022, thể hiện:

"... Hiện trường xảy ra vụ cố ý gây thương tích là tại trước cửa quán C "Chi in'' số 08, đường G, thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội có các hướng Đông Nam giáp nhà anh P, hướng Tây Nam giáp đường 70 tiếp giáp nhà sách G, hướng T giáp Ngân hàng H2, hướng Đông Bắc giáp Viện Bỏng. Quán C "Chi in'' có 01 cửa ra vào, trước cửa ra vào được lát gạch đỏ và đổ bê tông bằng phẳng có kích thước (294x630)cm. Cách mép cửa ra vào về hướng đường G là 260cm, cách mép cửa

bên phải nhà anh P (theo hướng từ bên trong nhà đi ra ngoài đường G) về hướng Ngân hàng HSB 150cm trên lề đường để xe trước cửa quán C "Chi in'' là nơi xảy ra vụ cố ý gây thương tích. Tại vị trí này không để lại dấu vết gì".

Vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra vụ án, chị Bùi Thị H1 (sinh năm 1985; trú tại số nhà A, đường G Y, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; là bạn gái của anh Lê Quang P) giao nộp: 01 con dao bằng kim loại, kích thước dài 35cm, bản rộng nhất 07cm và 01 con dao bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ kích thước dài 35cm, bản rộng nhất 5,1cm, phần chuôi dao bằng gỗ dài 14cm.

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 1081/GĐ-TTPY ngày 12/8/2022 của Trung tâm pháp y - Sở Y về thương tích của Vũ Hồng Q như sau:

"... + 01 vết thương trán dài 12cm sắc gọn, lộ bản ngoài xương trái.

+ 01 vết thương thái dương trái dài 10cm bờ mép nham nhở.

+ 01 vết thương cung mày trái dài 02cm, sắc gọn.

+ 01 vết thương đuôi mắt trái 01cm sắc gọn.

+ 01 vết thương môi trên dài khoảng 02cm, sắc gọn.

+ 01 vết thương môi dưới lóc da hình chữ V kích thước (03x04)cm.

+ 01 vết thương vai trái 06cm sắc gọn thông vào ổ gãy đầu ngoài xương 6 đòn. Ấn đau chói đầu ngoài xương đòn trái.

+ 01 vết thương ngón IV tay phải khuyết da (04x08)mm.

- Cận lâm sàng:

+ Kết quả chụp Xquang khớp vai trái ngày 13/2/2022: Vỡ mỏm cùng đòn trái.

+ Kết quả chụp CT.Scanner sọ não ngày 13/2/2022: Hình ảnh vết thương phần mềm vùng trán trái, vỡ xương trán.

VI. Kết luận tại thời điểm giám định:

1. Sẹo vết thương vùng trán (trong chân tóc): 03%.

2. Các sẹo vết thương vùng trán (ngoài chân tóc): 06%.

3. Sẹo vết thương đuôi mắt trái: 03%.

4. Sẹo vết thương môi trên: 03%.

5. Sẹo vết thương môi dưới và cằm: 06%.

6. Sẹo vết thương vai trái: 03%.

7. Gãy xương đòn trái: 06%.

8. Vỡ xương trán: 16%.

9. Hiện chưa đánh giá hết mức độ di chứng, biến chứng của các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ.

10. Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên.

Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 38%.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định bổ sung thương tích của Vũ Hồng Q nhưng Q đã từ chối giám định bổ sung thương tích.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 823/KLTTCT-TTPY ngày 16/6/2023 của Trung tâm pháp y - Sở Y về thương tích của Lại Hồng U như sau:

"…1. Các kết quả chính:

1.1. Sẹo vết thương vùng mà phải kéo đến trên môi: 06%.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Lại Hồng U tại thời điểm giám định trong vụ việc ngày 13/2/2022 là: 06% (Sáu phần trăm)

2.2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích: Do vật sắc cạnh gây nên".

Tại bản Kết luận giám định số 2052/KL-KTHS ngày 29/4/2022 của V1 - Bộ C1, đối với GEN trên 02 con dao do Lại Hồng U1 và Vũ Hồng Q sử dụng để chém nhau, như sau: "...1. Không phát hiện thấy dấu vết máu trên 02 (hai) con dao gửi giám định…".

Đối với Cao Thị A, kết quả điều tra xác định chị A không được Lại Hồng U bàn bạc rủ đi đánh nhau. Chị A không tham gia cùng U đánh nhau với Q. Khi thấy U và Q đánh nhau thì chị A đã vào căn ngăn nên không đồng phạm với U về tội Giết người. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý chị A.

Đối với Lê Quang P, kết quả điều tra xác định P có hành vi đánh nhau với Vũ Hồng Q tại cơ sở tẩm quất của anh S ở số nhà A, đường G, Y, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội, nhưng không gây ra thương tích. Quá trình điều tra vụ án, cả P và Q đều từ chối giám định thương tích nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Sau đó, tại cơ sở tẩm quất của P ở số nhà A, đường G, thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội, P không gọi Lại Hồng Uy đến để đánh nhau với Q. Tài liệu điều tra xác định P có mặt tại hiện trường nơi U và Q đánh nhau và có hành vi tấn công Q. Tuy nhiên, P khai chỉ can ngăn không cho U chém Q chứ không tham gia đánh nhau với Q. Do tài liệu điều tra còn nhiều mâu thuẫn, hiện P không sinh sống tại địa phương, Cơ quan điều tra chưa triệu tập được P để đấu tranh làm rõ những mâu thuẫn trên. Do đó, ngày 09/10/2023, Cơ quan điều tra đã quyết định tách vụ án hình sự liên quan đến hành vi của Lê Quang P để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Trách nhiệm dân sự: Lại Hồng U đã bồi thường cho Vũ Hồng Q 173.000.000 đồng và không yêu cầu Q bồi thường chi phí điều trị thương tích của U do Q gây ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Q. Vũ Hồng Q cũng có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo U.

Cáo trạng số 528/CT-VKSHN-P2 ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Lại Hồng U về tội: "*Giết người"* theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Vũ Hồng Q về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 615/2023/HSST ngày 27/12/2023, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Lại Hồng U phạm tội "Giết người".

Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 38; Điều 54; Điều 57 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lại Hồng U 07 (bảy) năm tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 08/5/2023.

- Tuyên bố bị cáo Vũ Hồng Q phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Vũ Hồng Q 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn thi hành án phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là 01 tháng 18 ngày (từ ngày 28/6/2022 đến ngày 15/8/2022).

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại Vũ Hồng Q và Lại Hồng U không yêu cầu gì thêm về bồi thường thiệt hại.

Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;*

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại, kích thước dài 35cm, bản rộng nhất 07cm và 01 con dao bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ kích thước dài 35cm, bản rộng nhất 5,1cm, phần chuôi dao bằng gỗ dài 14 cm.

(Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo Quyết định chuyển vật chứng số 141/QĐ-VKSHN-P2 ngày 21/4/2023 và Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 09/8/2023).

***Về án phí*:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lại Hồng U và Vũ Hồng Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Ngày 02/02/2024, Vũ Hồng Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo; đề nghị tăng hình phạt đối với Lại Hồng Uy và đề nghị xem xét

buộc U bồi thường thêm cho Q (tổn thất tinh thần, các khoản khác thực tế đã chi phí,...)

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Vũ Hồng Q rút yêu cầu kháng cáo về hình phạt đối với Lại Hồng Uy; xác nhận trước đây hai bên đã thỏa thuận bồi thường dân sự nên không yêu cầu toà án giải quyết, do vậy bị cáo rút lại nội dung kháng cáo yêu cầu về bồi thường thêm như đơn kháng cáo nêu.

Lại Hồng U1 xác nhận không kháng cáo bản án sơ thẩm; xác nhận trước đây đã có đơn yêu cầu cơ quan điều tra khởi tố Vũ Hồng Q về hành vi cố ý gây thương tích đối với U1 và đến nay với tư cách bị hại, U1 hoàn toàn tự nguyện nộp đơn và trình bày tại phiên tòa phúc thẩm xin rút yêu cầu khởi tố đối với Q và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận việc rút yêu cầu này.

Luật sư Đinh Anh T1 trình bày ý kiến bào chữa cho Lại Hồng U, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm kháng cáo về hình phạt đối với Lại Hồng Uy và xem xét việc Uy rút yêu cầu khởi tố đối với Q theo quy định.

Vũ Hồng Q đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận việc Lại Hồng U đã rút lại đơn yêu cầu khởi tố đối với Q;

Luật sư Hoàng Văn N1 và luật sư Châu Thành N2 đều có quan điểm việc rút yêu cầu của bị hại Lại Hồng Uy đối với Vũ Hồng Q là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc - đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án Vũ Hồng Q phạm tội "Cố ý gây thương tích". Với tư cách bị hại, Vũ Hồng Q cũng đã rút kháng cáo về hình phạt đối với Lại Hồng Uy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Lại Hồng U bị Vũ Hồng Q gây thương tích và có đơn đề nghị khởi tố, nên cơ quan điều tra đã khởi tố, Viện Kiểm sát đã truy tố và Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử Vũ Hồng Q về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Lại Hồng Uy hoàn toàn tự nguyện nộp đơn rút yêu cầu khởi tố và khẳng định việc rút yêu cầu là hoàn toàn không bị ép buộc. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 2 Điều 155 và Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự (viết tắt là BLTTHS), hủy phần Bản án hình sự sơ thẩm 615/2023/HSST ngày 27/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về tội "Cố ý gây thương tích" và đình chỉ vụ án "Cố ý gây thương tích" đối với Vũ Hồng Q. Bị hại Vũ Hồng Q đã rút kháng cáo tăng hình phạt đối với Lại Hồng Uy, do vậy, căn cứ khoản 1 Điều 348 BLTTHS, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lại Hồng U.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, ý kiến trình bày của các bị cáo, bị hại và ý kiến của các luật sư, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vũ Hồng Q kháng cáo (với tư cách bị hại do hành vi của Lại Hồng U gây ra) đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Lại Hồng U.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Vũ Hồng Q rút kháng cáo. Áp dụng khoản 1 Điều 348 BLTTHS, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm về phần hình phạt đối với Lại Hồng Uy và phần bản án sơ thẩm đối với bị cáo Lại Hồng U có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 17/6/2024.

[2] Tại phiên toà phúc thẩm, Lại Hồng U (với tư cách bị hại do hành vi của Vũ Hồng Q gây ra) đã tự nguyện rút yêu cầu khởi tố vụ án đối với Vũ Hồng Q.

Xét thấy: Bị hại Lại Hồng U có đơn khởi tố, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 155 BLTTHS, cơ quan điều tra đã khởi tố Vũ Hồng Q về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 155 BLTTHS năm 2015 không giới hạn về thời điểm mà người đã yêu cầu khởi tố rút yêu cầu. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 155, điểm d khoản 1 Điều 355 và Điều 359 BLTTHS, hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án Vũ Hồng Q phạm tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận và xác định việc hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án là do người đã yêu cầu khởi tố vụ án hình sự rút yêu cầu, không phải do lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Các bên không yêu cầu nên Tòa án cấp sơ thẩm không giải quyết.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 344; Điều 345; khoản 2 Điều 155; điểm d khoản 1 Điều 355, Điều 359 (đối với Vũ Hồng Q); khoản 1 Điều 342 và Điều 348; điểm đ khoản 1 Điều 355 (đối với Lại Hồng Uy) của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lại Hồng U phạm tội "Giết người" (chưa đạt). Phần Bản án hình sự sơ thẩm số 615/2023/HS-ST ngày 27/12/2023 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội đối với Lại Hồng Uy có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 17/6/2024.

2. Hủy phần Bản án hình sự sơ thẩm số 615/2023/HS-ST ngày 27/12/2023 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội và đình chỉ phần vụ án Vũ Hồng Q phạm tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

3. Ghi nhận Vũ Hồng Q và Lại Hồng U không yêu cầu về bồi thường thiệt hại.

4. Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về xử lý vật chứng không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật.

5. Lại Hồng U1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 17/6/2024.

Nơi nhận:
- Vụ 1 TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội (3 bản);
- VKSND thành phố Hà Nội
- Công an TP Hà Nội
- Trại tạm giam số 1 CATP Hà Nội;
- Cục Hồ sơ nghiệp vụ- Bộ Công an;
- Bị cáo (qua trại- theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án, PHC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phan Thị Vân Hương